

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
Số: 32/2019/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP Vinh, ngày 31 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST- DS ngày 23 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn :** Anh Trần Văn H– sinh năm 1986

Chị Nguyễn Thị T –sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: khối 10, Cửa Nam, TP Vinh, Nghệ An

- **Bị đơn:** Bà Phan Thị T – sinh năm 1965

Địa chỉ: khối 10, Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị T được quyền sử dụng diện tích đất 60 m² và tài sản trên đất. Đất được định vị như sau: phía Tây Bắc giáp đường dân cư từ điểm 2 đến điểm 3 có chiều dài từ 4m; Phía Đông Bắc giáp thửa đất số 157 từ điểm 3 đến điểm 4 có chiều dài 15 m; ; Phía Đông Nam giáp đất bà Phan Thị T từ điểm 4 đến điểm 10 có chiều dài 4m; Phía Tây Nam giáp đất bà Phan Thị T từ điểm 10 đến điểm 2 có chiều dài 15 m tại thửa đất số 154 tờ bản đồ số 21 thuộc khối 10, Cửa Nam, thành phố Vinh. Đất được UBND thành phố Vinh cấp giấy chứng nhận quyền sử đất số CP667425 ngày 31/1/2019 mang tên bà Phan Thị T.

- Giao cho bà Phan Thị T được quyền sử dụng phần đất còn lại có diện tích 72,8m² và tài sản trên đất. Đất được định vị như sau: phía Tây Bắc giáp đường dân cư từ điểm 1 đến điểm 2 có chiều dài 1m và giáp đất anh H, chị T từ điểm 10 đến điểm 4 dài 4m; Phía Đông Bắc giáp phần đất anh H, chị T từ điểm 2 đến điểm 10

dài 15m và giáp thửa đất số 157 từ điểm 4 đến điểm 5 có chiều dài 5,15m, giáp thửa đất 160 từ điểm 5 đến điểm 6 dài 7.65m; Phía Đông Nam giáp thửa đất 41 từ điểm 6 đến điểm 7 có chiều dài 4,62 m; Phía Tây Nam giáp thửa đất 27 từ điểm 7 đến điểm 8 có chiều dài 7,13 m, giáp thửa đất 180 từ điểm 8 đến điểm 9 dài 5,76m và giáp thửa 26 từ điểm 9 đến điểm 1 dài 14,60 m tại thửa đất số 154 tờ bản đồ số 21 thuộc khối 10, Cửa Nam, thành phố Vinh. Đất được UBND thành phố Vinh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP667425 ngày 31/1/2019 mang tên bà Phan Thị T. (có sơ đồ kèm theo)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Các bên đương sự có quyền đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục theo quy định pháp luật về đất đai để trọn quyền sử dụng.

Về án phí: Anh Trần Văn H thỏa thuận chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí DSST nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006258 ngày 21/5/2019 hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến